TAND TỈNH ĐỒNG NAI **TÒA ÁN NHÂN DÂN** **HUYỆN CẨM MỸ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2019/DS-ST

Ngày: 25/10/2019

V/v: "Tranh chấp về bồi thường thiệt hại sức khỏe".

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM MỸ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Lê Thị Tùng**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Lê Đức Dũng**

2. Ông **Vũ Xuân Vương**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Phạm Tuấn Hải –** Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Mỹ *tham gia phiên toà:* Ông **Trần Văn Sơn** - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 10 năm 2019 tại Hội trường B Tòa án nhân dân huyện Cẩm Mỹ xét xử công khai vụ án Dân sự sơ thẩm thụ lý số: 62/2016/TLST-DS ngày 25/11/2016 về: "Tranh chấp về bồi thường thiệt hại về sức khỏe" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 19/2019/QĐXXST-DS ngày 04/9/2019, Quyết định hoãn phiên tòa số 97/2019/QĐST – DS ngày 18/9/2019, Quyết định hoãn phiên tòa số 107/2019/QĐST – DS ngày 05/10/2019, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà **Hà Thị L** - SN: 1958 (Có mặt)

Địa chỉ: tổ 13, ấp CD, xã XĐ, huyện CM, tỉnh Đồng Nai

- Bị đơn: Ông **Phạm Văn T** – SN: 1984 (Vắng mặt)

Địa chỉ: tổ 13, ấp CD, xã XĐ, huyện CM, tỉnh Đồng Nai

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo nội dung đơn khởi kiện, bản tự khai, và các lời khai tại Tòa án, nguyên đơn – bà Hà Thị L trình bày:

Ngày 20/4/2015 bà dắt xe đạp đi bán chuối. Khi đi ngang nhà ông T thì bất ngờ ông T lùi xe tải từ trong nhà ra va phải bà làm bà ngã vào gầm xe tải. Ông T thắng xe kịp thời và đưa bà đi viện cấp cứu. Hậu quả là bà bị gãy xương đòn nên đã nằm viện điều trị hết 10 ngày. Bà đã chi phí tiền viện phí, tiền thuốc hết: 4.199.109 đồng, tiền xăng xe, tiền ăn hết 1.150.000 đồng, tiền sữa để bổ sung canxi cho xương hết 3.250.000 đồng. Trong thời gian nằm viện, ông T đã đưa tiền cho bà 03 lần tổng cộng 1.600.000 đồng. Sau khi xuất viện thì bà có đưa đơn đến Công an xã XĐ giải quyết và giữa đôi bên có thỏa thuận ông T phải bồi thường thêm cho bà 6.000.000 đồng. Do ông T không thực hiện theo thỏa thuận nên bà làm đơn khởi kiện. Bà yêu cầu ông T phải bồi thường cho bà 6.000.000 đồng tiền chi phí điều trị như đã liệt kê, không yêu cầu ông T phải bồi thường chi phí giảm sút sức khỏe, tổn thất tinh thần, tiền công lao động.

* Bị đơn – ông Phạm Văn T xác định ông có lùi xe gây tai nạn cho bà L là đúng. Ông đã bồi thường cho bà L 1.600.000 đồng. Nay ông chỉ chấp nhận bồi thường thêm theo đúng quy định của pháp luật.

* Ý kiến của vị đại diện VKSND huyện Cẩm Mỹ:

- Về thủ tục tố tụng: Hồ sơ còn vi phạm thời hạn chuẩn bị xét xử.

- Về nội dung: Đề nghị HĐXX chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ pháp luật và tư cách tham gia tố tụng: Bà Hà Thị L có đơn yêu cầu ông Phạm Văn T bồi thường thiệt hại về sức khỏe. Do đó, quan hệ pháp luật được xác định là: *"Tranh chấp về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng"* cụ thể là: *"Tranh chấp về bồi thường thiệt hại về sức khỏe"*. Bà L là nguyên đơn, ông T là bị đơn.

[2] Về thủ tục tố tụng: bị đơn ông Phạm Văn T, dù đã được triệu tập hợp lệ tới tham dự phiên tòa lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không lý do nên HĐXX tiến hành xét xử vắng mặt là phù hợp với điểm b khoản 2 điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự (BLTTDS).

[3] Về nội dung vụ án: Qua lời khai của các đương sự và hồ sơ xử lý tại Công an xã XĐ đã thể hiện: vào ngày 20/4/2015, trong khi lùi xe từ nhà ra đường, do thiếu chú ý quan sát nên ông T đã va chạm với bà L làm cho bà L bị gãy xương đòn. Bà L đã chi phí hết 8.599.109 đồng cho việc điều trị. Ông T đã bồi thường 1.600.000 đồng cho bà L. Địa phương đã hòa giải cho đôi bên và bà

L chỉ yêu cầu bồi thường thêm 6.000.000 đồng, giảm cho ông T 999.109 đồng. Do ông T không thực hiện theo thỏa thuận nên bà L mới khởi kiện ra Tòa án. Quá trình khởi kiện cũng như tại phiên tòa, bà L cũng chỉ yêu cầu ông T bồi thường thêm 6.000.000 đồng. Tuy ông T không có mặt tại phiên tòa nhưng căn cứ vào các hóa đơn chứng từ mà bà L giao nộp cũng như đối chiếu với quy định của pháp luật thì số tiền bà L yêu cầu là phù hợp. Cần buộc ông T phải bồi thường cho bà L số tiền này.

Do bà L không yêu cầu bồi thường tổn thất về tinh thần, tiền giảm sút sức khỏe, tiền công lao động nên HĐXX không xem xét.

[4] Về án phí: ông Phạm Văn T phải chịu án phí DSST là 300.000 đồng.

[5] Quan điểm của đại diện VKS phù hợp với tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với quan điểm của HĐXX nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điều **26, 35, 91, 92, 147, 227** BLTTDS;

- Căn cứ vào điều **584, 585, 590** của BLDS;

- Căn cứ Pháp lệnh án phí, lệ phí Tòa án số 10/2009/UBTVQH12.

Tuyên xử: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Hà Thị L.

1/ Buộc bị đơn ông Phạm Văn T phải bồi thường cho bà Hà Thị L số tiền 6.000.000 đồng *(Sáu triệu đồng).*

Kể từ ngày án có hiệu lực pháp luật và có đơn yêu cầu thi hành án của bà L, nếu ông T chưa thanh toán số tiền trên thì hàng tháng còn phải chịu lãi suất do Ngân hàng Nhà nước quy định tương ứng với thời gian và số tiền chậm thi hành án.

2/ Về án phí:

- Ông Phạm Văn T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng).*

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án

được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Báo cho nguyên đơn biết quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án. Riêng bị đơn thời hạn kháng cáo 15 ngày được tính kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh,
- VKS ND huyện, tỉnh,
- Các ĐS,
-THA huyện,
-Lưu, HS.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Lê Thị Tùng